

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2024/HS-ST
Ngày: 29 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH QU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan và ông Võ Đình Vang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Trần Cẩm Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Qu, xét xử sơ thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2024/HSST ngày 02/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST - HS ngày 16/8/2024, đối với bị cáo:

Lê Văn Qu, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1972 tại B, Qu; nơi cư trú: thôn Quyết T, xã Th, huyện B, tỉnh Qu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu L và bà Nguyễn Thị L; có vợ: Vũ Thị H và 02 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1996); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Qu chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng B2 theo quy định và cũng chưa từng đăng ký học, thi tại bất kỳ cơ sở đào tạo và sát hạch lái xe hạng B2 nào nhưng do nhu cầu sử dụng giấy phép lái xe hạng B2 để điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ. Vào năm 2014, lúc đang lao động tại nước Cộng hoà Pháp, Qu đã tìm hiểu trên mạng xã hội và liên hệ thông qua tin nhắn trên ứng dụng Messenger với 1 tài khoản facebook để đặt 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên mình với chi phí 5.000.000 đồng với mục đích sử dụng để chuyển đổi sang giấy phép lái xe quốc tế. Sau khi thoả thuận Qu chụp ảnh chân dung, chứng minh nhân dân của mình và chuyển khoản trước cho người nhận làm giấy phép lái xe số tiền 2.000.000 đồng. Khoảng một tuần sau Qu nhận được giấy phép lái xe hạng B2 số 790145873925 mang tên Lê Văn Qu, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1972, nơi cư trú: xã Th, huyện B, tỉnh Qu do Sở giao

thông vận tải Thành phố Hcáp ngày 26/4/2014 kèm 01 bộ hồ sơ được một người Việt Nam sang Pháp giao cho Qu. Sau khi nhận được giấy phép lái xe, Qu chuyển khoản số tiền 3.000.000 đồng còn lại như đã thoả thuận. Tháng 12 năm 2023, Qu nhập cảnh trở về Việt Nam, ngày 23/3/2024, Qu điều khiển xe ô tô BKS 15B-939.53 tham gia giao thông đường bộ tại đường liên xã thuộc địa phận xã Th, huyện B thì bị tổ công tác thuộc đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện B yêu cầu kiểm tra giấy phép lái xe thì Lê Văn Qu đã xuất trình giấy phép lái xe hạng B2 số 790145873925 đã đặt làm giả để kiểm tra.

Tại Kết luận giám định số 367/KL-KTHS ngày 28/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Qu, kết luận: Giấy phép lái xe hạng B2 số 790145873925 do Sở giao thông vận tải thành phố Hcáp ngày 26/4/2014 mang tên Lê Văn Qu là giả.

Ngày 24/4/2024, Sở Giao thông vận tải thành phố H có công văn số 5132/SGTVT-SH: không tìm thấy thông tin cấp giấy phép lái xe hạng B2 cấp cho Lê Văn Qu, sinh ngày 13/10/1972, nơi cư trú: xã Th, huyện B, tỉnh Qu.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790145873925 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hcáp ngày 26/4/2014 mang tên Lê Văn Qu hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSBT ngày 31 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Qu đã truy tố bị cáo Lê Văn Qu về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: xử phạt Lê Văn Qu từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo Lê Văn Qu. Về xử lý vật chứng: 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 790145873925 do Sở giao thông vận tải thành phố Hcáp ngày 26/4/2014 mang tên Lê Văn Qu là vật chứng vụ án có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu và lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm Qu, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Qu đều thống nhất khai nhận: Do muốn tránh việc bị xử lý lỗi điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe nên tháng 4 năm 2014, Lê Văn Qu đã liên hệ với một đối tượng không quen biết trên mạng xã hội Facebook và cung cấp các thông tin để thuê làm giả Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 với giá 5.000.000 đồng. Ngày 23/3/2024, Qu điều khiển xe ô tô đi qua địa bàn xã Th, huyện B thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và giấy phép lái xe, Qu đã trình Giấy phép lái xe hạng B2 giả số 790145873925 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 26/4/2014 mang tên Lê Văn Qu thì bị phát hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn Qu đã phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong việc ban hành, quản lý và sử dụng giấy tờ, tài liệu của cơ quan tổ chức, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự quản lý giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lê Văn Qu mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính Qu địa phương và gia đình là cũng đủ nghiêm. Xét bị cáo công việc không ổn định, vì vậy, miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Đối với tài khoản Qu liên lạc trên Facebook để đặt mua Giấy phép lái xe, Qu không nhớ tên tài khoản, cũng không biết thông tin về người này nên không có cơ sở để xác minh, không có căn cứ xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 Giấy phép lái xe hạng B2 giả số 790145873925 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 26/4/2014 mang tên Lê Văn Qu là tài liệu có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Qu phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn Qu** phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Văn Qu 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh Qu nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Văn Qu cho Ủy ban nhân xã Th, huyện B, tỉnh Qu giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính Qu địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Văn Qu trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe hạng B2 giả số 790145873925 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 26/4/2014.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn Qu phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về Qu kháng cáo: Bị cáo có mặt được Qu kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/8/2024).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Qu;
- VKSND tỉnh Qu;
- Sở Tư pháp tỉnh Qu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Qu;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Qu;
- VKSND tỉnh Qu;
- Sở Tư pháp tỉnh Qu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Qu;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Lan Phương